

**TRAFFIC**

**R E P O R T**

THÁNG TÁM 2018

## Việt Nam trực tuyến

Đánh giá nhanh về nạn buôn bán động thực vật hoang dã qua thương mại điện tử tại Việt Nam năm 2017

*Rosa A. Indenbaum*





## TRAFFIC REPORT

TRAFFIC is a leading non-governmental organisation working globally on trade in wild animals and plants in the context of both biodiversity conservation and sustainable development.

Reproduction of material appearing in this report requires written permission from the publisher.

The designations of geographical entities in this publication, and the presentation of the material, do not imply the expression of any opinion whatsoever on the part of TRAFFIC or its supporting organisations concerning the legal status of any country, territory, or area, or of its authorities, or concerning the delimitation of its frontiers or boundaries.

Published by:  
TRAFFIC International  
David Attenborough Building,  
Pembroke Street,  
Cambridge  
CB2 3QZ,  
UK

© TRAFFIC 2018. Copyright of material published in this report is vested in TRAFFIC.

ISBN no:

UK Registered Charity No. 1076722  
Suggested citation: Indenbaun, A. (2018)  
*Viet Nam Online: A rapid assessment of e-commerce wildlife trade in Viet Nam 2017*  
TRAFFIC International, Cambridge, United Kingdom.

Front cover photograph and credit:  
An ornamental Tiger claw for sale in Viet Nam  
© Or Oi Ching / TRAFFIC

Design by Marcus Cornthwaite  
marcus.cornthwaite@traffic.org

# VIỆT NAM TRỰC TUYẾN

Đánh giá nhanh về nạn buôn bán động thực vật hoang dã qua thương mại điện tử tại Việt Nam năm 2017

*Rosa A. Indenbaum*



Trang sức bằng móng hổ được bày bán tại Việt Nam



Hổ *Panthera Tigris*

# MỤC LỤC

---

Lời cảm ơn	iv
Giới thiệu	iv
Bối cảnh	1
Phương pháp luận	2
Kết quả	4
Khuyến nghị	7
Tài liệu tham khảo và nguồn ảnh	9

---

## LỜI CẢM ƠN

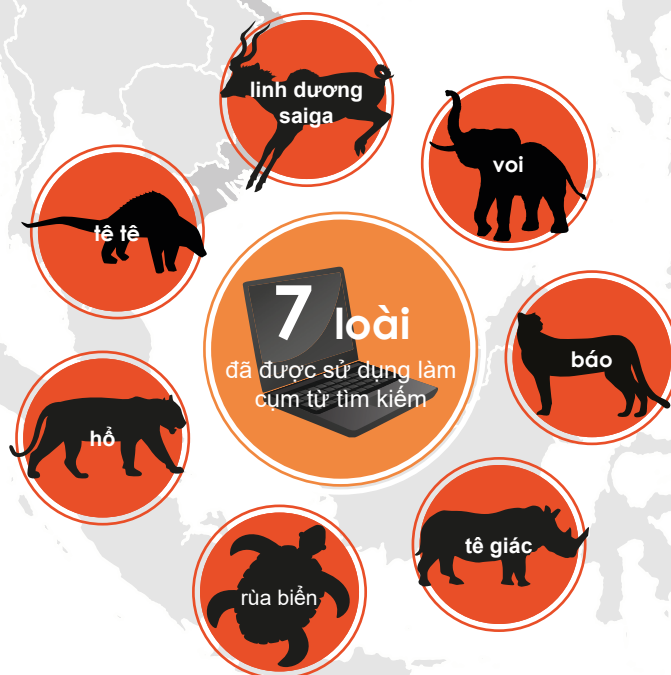
Báo cáo này do Chính phủ Vương quốc Anh tài trợ thông qua Quỹ Chống Buôn bán Trái phép Động vật Hoang dã.

Tác giả trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ của chị Nguyễn Đ. T. Minh về biên tập số liệu. Tác giả cũng cảm ơn các đồng nghiệp tại TRAFFIC, bao gồm ông James Compton, bà Sarah Ferguson, ông Marcus Cornthwaite và ông Richard Thomas, đã hỗ trợ về kỹ thuật và thiết kế báo cáo.

## GIỚI THIỆU

Báo cáo này giới thiệu sơ bộ tình hình buôn bán các sản phẩm động thực vật hoang dã trên các trang web có tên miền (.vn) năm 2017. Báo cáo tổng hợp số liệu thu thập được từ ba cuộc khảo sát trực tuyến về sản phẩm từ các loài động thực vật hoang dã được tìm kiếm theo tên phổ thông là voi, báo, tê tê, tê giác, linh dương Saiga, rùa biển và hổ.

Chúng tôi tìm thấy mười bốn quảng cáo bán tổng cộng 1,072 sản phẩm động thực vật hoang dã tại bốn trong số 13 trang web được theo dõi trong thời gian từ tháng 3 đến tháng 10 năm 2017. So sánh với số liệu thu thập được ở Việt Nam trên các trang web thương mại (.com) và nền tảng truyền thông xã hội trong cùng khoảng thời gian (Indraswari và cộng sự, đang xây dựng; Nguyễn và cộng sự, đang xây dựng, Indenbaum và cộng sự, đang xây dựng), các phát hiện của báo cáo cho thấy hoạt động buôn bán động thực vật hoang dã qua mạng của Việt Nam đang diễn ra tại các trang web có tên miền quốc gia Việt Nam, nhưng với số lượng nhỏ hơn so với phương tiện truyền thông xã hội.





Tê tê vàng *Manis pentadactyla*

## BỐI CẢNH

Hơn một nửa dân số Việt Nam sử dụng internet. Năm 2017, dân số chính thức của Việt Nam là 93,64 triệu người, trong đó có 53,86 triệu người sử dụng internet (57,5% dân số) (Statista, 2018c). Đáng chú ý, 68% người sử dụng internet ở Việt Nam, tương đương 36.75 triệu người, đang sử dụng các mạng xã hội năm 2017 (Statista, 2018b). Với số lượng người sử dụng internet đông như vậy, sự bùng nổ trong lĩnh vực thương mại điện tử không có gì là đáng ngạc nhiên. Theo số liệu mới nhất, doanh thu bán hàng qua mạng từ doanh nghiệp đến người tiêu dùng ở Việt Nam đã lên tới 4 tỷ đô la Mỹ (Statista, 2018a).

Việc sử dụng internet và hoạt động thương mại điện tử quy mô lớn đã tạo điều kiện cho các hoạt động buôn bán động thực vật hoang dã và các sản phẩm động thực vật hoang dã qua mạng. TRAFFIC đã theo dõi sự sẵn có của các động thực vật hoang dã và sản phẩm động thực vật hoang dã được chào bán tại Việt Nam từ năm 2016; các nền tảng thương mại điện tử, chẳng hạn như cửa hàng trực tuyến, diễn đàn trực tuyến, và các trang đấu giá, cũng như các phương tiện truyền thông xã hội và nền tảng mạng xã hội đã được theo dõi, tập trung vào hàng hoá được chào bán bất hợp pháp hoặc trái với quy định pháp luật.

Tất cả các loài thuộc phạm vi của nghiên cứu này được liệt kê trong Phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES). Như vậy, việc buôn bán các loài này bị hạn chế hoặc bị cấm theo Nghị định 82/2006/NĐ-CP của Việt Nam. Việc buôn bán các loài được liệt kê trong Nghị định 32/2006/NĐ-CP cũng bị cấm hoặc hạn chế. Vào thời điểm khảo sát, việc buôn bán bất hợp pháp các loài trong Phụ lục I hoặc II của CITES và/hoặc các loài được liệt kê trong Nghị định 32 sẽ bị xử lý hình sự theo Luật hình sự số 37/2009/QH12 có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2018 (sau các cuộc khảo sát), Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi Bộ luật Hình sự.

**THƯƠNG MẠI THANH TOÁN TRỰC TUYẾN TẠI VIỆT NAM**

 buôn bán động vật hoang dã trực tuyến xảy ra ít nhất **4 .vn trang web vào năm 2017**

 Rất có thể thương mại động vật hoang dã trực tuyến xảy ra trên **truyền thông xã hội**

 Một sản phẩm động vật hoang dã thường gặp phải để bán trực tuyến tại Việt Nam là **ngà voi, đặc biệt đồ trang sức**

Voi Châu Á *Elephas maximus*, Hổ *Panthera tigris*, hai loài tê tê *Manis javanica*, *M. pentadactyla*, Tê giác Java *Rhinoceros sondaicus*, bốn loài rùa biển *Eretmochelys imbricata*, *Lepidochelys olivacea*, *Caretta caretta*, *Chelonia mydas* và Báo *Panthera pardus* bị cấm khai thác thương mại dưới mọi hình thức theo các luật bảo vệ động thực vật hoang dã chính của Việt Nam: Nghị định 160/2013/NĐ-CP và Nghị định 32/2006/NĐ-CP.

Hoạt động thương mại trực tuyến tại Việt Nam được điều chỉnh bởi Luật số 51/2005/QH11 về Giao dịch điện tử và Nghị định 52/2013/NĐ-CP về thương mại điện tử. Các quy định pháp luật này nghiêm cấm việc buôn bán qua mạng các hàng hoá bị cấm (bao gồm cả động thực vật hoang dã). Người vi phạm luật này bị xử phạt tương tự như những người vi phạm các quy định thương mại không qua mạng. Tuy nhiên, việc xác định nghi phạm và thu thập bằng chứng về buôn bán động thực vật hoang dã qua mạng bất hợp pháp vẫn là một thách thức đối với việc thực thi pháp luật. Rất ít vụ bắt giữ tội phạm buôn bán động thực vật hoang dã qua mạng đã được thực hiện (Anon., 2016).

## PHƯƠNG PHÁP LUẬN

Phân tích trong báo cáo ngắn này sử dụng số liệu từ các cuộc khảo sát sau: Khảo sát 1, Khảo sát 2 và Khảo sát 3. Cả ba cuộc khảo sát được phân tích trong báo cáo này đều có chung cán bộ nghiên cứu, tuy nhiên phương pháp luận của các cuộc khảo sát có một chút khác nhau về thời lượng và phạm vi. Trong tất cả các cuộc khảo sát, việc khảo sát được ấn định là một giờ mỗi ngày, nhà nghiên cứu khảo sát một cách có hệ thống các trang web được lựa chọn trước cho các quảng cáo liên quan. Tuy nhiên, dựa trên số lượng quảng cáo được đăng tải, cán bộ nghiên cứu chỉ có thể khảo sát từ một đến năm nền tảng web mỗi ngày theo thời gian quy định.

Các quảng cáo đã được tìm thấy bằng cách nhập cụm từ khoá tìm kiếm bằng tiếng Việt vào chức năng tìm kiếm của nền tảng web. Khảo sát chỉ thực hiện với quảng cáo tiếng Việt. Với tất cả các cuộc khảo sát, nghiên cứu tập trung vào các quảng cáo có thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2017 đến ngày khảo sát. Các trang web bao gồm trang web thương mại điện tử, diễn đàn trực tuyến và các trang đấu giá. Mặc dù phạm vi khảo sát ban đầu có thể rộng hơn nhưng báo cáo này chỉ phân tích số liệu thu thập được từ các trang web có tên miền Việt Nam (.vn) về các loài sau: voi, báo, tê tê, tê giác, Linh dương Saiga *Saiga tatarica*, rùa biển và Hổ (**Bảng 1**). Sau đó, chúng tôi thực hiện phân tích 13 trang web (**Bảng 2**).

	Khoảng thời gian khảo sát*	Thời lượng/ Ngày	Số từ khoá được phân tích	Số website được phân tích	Các loài được phân tích
Khảo sát 1	27 tháng 3–28 tháng 4 năm 2017	1 giờ	20	7	Voi, tê giác, tê tê
Khảo sát 2	27 tháng 3–28 tháng 4 năm 2017	1 giờ	12	8	Hổ
Khảo sát 3	16–20 tháng 10 năm 2017	1 giờ	10	10	Rùa biển, Linh dương Saiga, báo

\*Từ thứ Hai đến thứ Năm

### Bảng 1

Phạm vi và phương pháp luận của các cuộc khảo sát được phân tích

<sup>1</sup> Tham khảo số liệu đã được thu thập và công bố, một phần hoặc toàn bộ, trong Nguyễn và cộng sự., đang xd. (Khảo sát 1); và Indenbaum, đang xd. (Khảo sát 2). Số liệu thu thập cho Khảo sát 3 được công bố trong ví dụ đầu





**Đồ trang sức và mặt dây chuyền bằng ngà voi**

	Khảo sát 1	Khảo sát 2	Khảo sát 3
Trang web 1	-	Y	Y
Trang web 2	-	-	Y
Trang web 3	Y	Y	-
Trang web 4	-	-	Y
Trang web 5*	Y	Y	Y
Trang web 6*	Y	Y	-
Trang web 7*	Y	Y	Y
Trang web 8	-	-	Y
Trang web 9	Y	Y	Y
Trang web 10*	Y	Y	Y
Trang web 11	Y	Y	-
Trang web 12	-	-	Y
Trang web 13	-	-	Y

**Bảng 2**

Các trang web được khảo sát và phân tích cho báo cáo này

(Y) khảo sát

(-) không khảo sát

\* trang web bán động thực vật hoang dã trong phạm vi của báo cáo này

Dữ liệu được thu thập từ các quảng cáo bao gồm số lượng mặt hàng bán. Để tránh tăng quá mức số lượng mặt hàng trong mỗi quảng cáo, chúng tôi chỉ ghi lại những quảng cáo có hình ảnh đồng thời thận trọng rà soát và loại bỏ các quảng cáo trùng lặp (hình ảnh và văn bản giống nhau), bao gồm những quảng cáo đã được đăng vào các ngày khác trong khung thời gian được khảo sát.

Số lượng mặt hàng bán ghi nhận được xác định dựa trên từ ngữ/hình ảnh kèm theo quảng cáo, không bao gồm từ ngữ/hình ảnh trong phần bình luận của quảng cáo. Trên tất cả các nền tảng, đối với những quảng cáo có số lượng mặt hàng khó xác định qua từ ngữ/hình ảnh, chúng tôi ghi lại số lượng lớn nhất có thể xác định một cách hợp lý bằng mắt thường. Vì vậy, kết quả của các cuộc khảo sát này đại diện cho số lượng tối thiểu các mặt hàng bán và có thể đánh giá thấp khối lượng thương mại trực tuyến thực tế.

A close-up photograph of a tiger's fur, showing the characteristic orange and black stripes. The fur is dense and textured, with the stripes running diagonally across the frame. The lighting is warm, highlighting the individual hairs and the depth of the colors.

# KẾT QUẢ KHẢO SÁT

---

## TỔNG QUAN VỀ KẾT QUẢ

**30%**  
trang web bán sản phẩm động vật hoang dã

**voi và hổ**  
sản phẩm là sản phẩm động vật hoang dã duy nhất được tìm thấy

**1,072**  
mặt hàng được tìm thấy rao bán

Trong số 13 trang web khảo sát đáp ứng tiêu chí của báo cáo, chỉ có bốn trang web là có bán sản phẩm động thực vật hoang dã từ danh sách các loài nói trên (Bảng 3). Trang web 5 đã được khảo sát ba lần khác nhau, nhưng chúng tôi chỉ thấy có động thực vật hoang dã trong hai cuộc khảo sát: Khảo sát 1 và Khảo sát 2. Tương tự, Trang web 7 đã được khảo sát trong ba lần và động thực vật hoang dã chỉ được tìm thấy trong Khảo sát 1. Không có trang web nào thấy có bán các động thực vật hoang dã theo danh mục các loài mục tiêu trong Khảo sát 3.

	Số lượng quảng cáo	Số lượng mặt hàng	(Các) cuộc khảo sát thấy có các mặt hàng bán
Trang web 5	3	3	Khảo sát 1; Khảo sát 2
Trang web 6	4	5	Khảo sát 1; Khảo sát 2
Trang web 7	4	1,035	Khảo sát 1
Trang web 10	3	29	Khảo sát 1; Khảo sát 2
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>14</b>	<b>1,072</b>	

**Bảng 3**

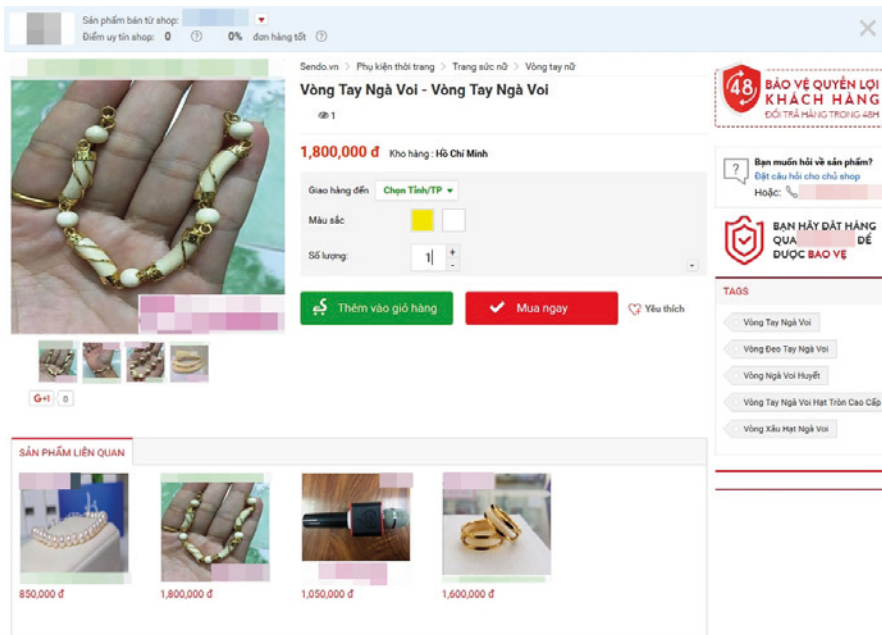
Các trang web tên miền Việt Nam bán sản phẩm động thực vật hoang dã năm 2017

Trong số bảy tên loài phổ biến được tìm kiếm, khảo sát chỉ tìm thấy các sản phẩm từ voi và hổ. Tám sản phẩm quảng cáo có chứa sản phẩm từ voi và 6 sản phẩm còn lại chứa sản phẩm từ hổ.

Tổng cộng có 1.072 mặt hàng được rao bán trong 14 quảng cáo (Bảng 2). Hầu hết các mặt hàng được tìm thấy là ngà voi, trừ 6 mặt hàng khác. Trong số này, tất cả đều là đồ trang sức bằng ngà voi, ngoại trừ hai mặt hàng trên Trang web 6 là đồ chạm khắc trang trí. Các đồ trang sức được làm gồm mặt dây chuyền (1.002), nhẫn (60), và vòng tay (2).

Đáng chú ý là có một quảng cáo trên Trang web 7 chiếm tới 1.000 mặt dây chuyền ngà voi, tương đương 93% trong tổng số mặt hàng được tìm thấy.

Kết quả nổi trội của các mặt hàng ngà voi và các mặt hàng được phân loại là đồ trang sức phù hợp với phát hiện của các cuộc khảo sát thị trường trực tuyến khác được thực hiện ở Việt Nam Indraswari và cộng sự, đang xây dựng; Nguyễn và cộng sự, đang xây dựng; Nguyễn và Willemsen, 2016). Sáu mặt hàng khác được bán là các sản phẩm từ hổ bao gồm một chiếc răng, hai mặt dây chuyền và cao hổ cốt.



Hình 1

Các mặt hàng ngà được tìm thấy trong cuộc khảo sát 1



Hình 2

Hồ sơ quan sát trong khảo sát 2

# KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

---

Mặc dù số liệu từ ba cuộc khảo sát được phân tích ở đây bao gồm 13 trang web, một số trang được xác định nhiều lần, tỷ lệ các mặt hàng động thực vật hoang dã buôn bán vẫn thấp so với số liệu thu được trên các trang web tiếng Việt có tên thương mại (".com") và các phương tiện truyền thông xã hội trong cùng thời gian (tham khảo Indraswari và cộng sự, đang xây dựng; Nguyễn và cộng sự, đang xây dựng; Nguyễn và Willemsen, 2016)). Mặc dù nạn buôn bán đang diễn ra trên các trang web có tên miền quốc gia Việt Nam, các nghiên cứu trong tương lai về buôn bán động thực vật hoang dã qua mạng ở Việt Nam cần bao gồm các trang web thương mại (chính thức và/hoặc có đăng ký) và trang web xã hội.



Râu hổ được bày bán tại Việt Nam

# KẾT LUẬN

Với những phát hiện từ báo cáo này, TRAFFIC đưa ra các khuyến nghị sau để cải thiện công tác giám sát nạn buôn bán động thực vật hoang dã qua mạng ở Việt Nam nhằm hỗ trợ thực thi pháp luật hiệu quả.

## QUY ĐỊNH

Chính phủ Việt Nam nên thích ứng với và áp dụng các khung pháp lý hiện hành để đảm bảo thực thi pháp luật hiệu quả chống lại các hành vi bất hợp pháp liên quan đến các kênh thương mại trực tuyến, bao gồm nâng cao năng lực nhằm phát hiện và chống lại nạn buôn bán ngà voi qua mạng. Ngoài ra, chính phủ Việt Nam cần xây dựng một đơn vị thực thi pháp luật chuyên về buôn bán động thực vật hoang dã qua mạng, vì việc kiểm soát thị trường qua mạng đòi hỏi nhiều kỹ năng hơn thị trường vật chất.

1

2

## THỰC THI PHÁP LUẬT

Các thành viên của cơ quan thực thi pháp luật, với sự hỗ trợ của chuyên gia về an ninh mạng và các tổ chức phi chính phủ có liên quan, cần tăng cường các nỗ lực để xử lý thị trường động thực vật hoang dã trực tuyến.

Các thành viên của cơ quan thực thi pháp luật và công chúng cần trực tiếp tố cáo các quảng cáo bất hợp pháp hoặc có vấn đề thông qua nền tảng trực tuyến nếu có thể. Các đường dẫn khác để tố cáo, chẳng hạn như ứng dụng điện thoại Wildlife Witness, Nền tảng báo cáo trực tuyến của Cảnh sát Môi trường và Đường dây nóng Giáo dục vì Thiên nhiên - Việt Nam (18001522) cũng có thể được sử dụng để tố cáo hoạt động buôn bán động thực vật hoang dã qua mạng.

## NHẬN THỨC

3

4

## TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI DOANH NGHIỆP

Các tổ chức phi chính phủ và các bên liên quan nên nhắm tới các trang web thương mại và các công ty truyền thông xã hội trong hoạt động về trách nhiệm xã hội và xây dựng năng lực về kỹ thuật tự giám sát.

Các tổ chức phi chính phủ và các bên liên quan cần nhấn mạnh vai trò quan trọng của Việt Nam trong lĩnh vực thương mại điện tử và truyền thông xã hội để khuyến khích các công ty thương mại điện tử quốc tế (như các trang web thương mại và các công ty truyền thông xã hội) tập trung thời gian và nguồn lực vào giám sát buôn bán động thực vật hoang dã Việt Nam.

## GIÁM SÁT

5

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

---

- Anon. (2016). *Giá tăng rao bán thú hoang dã trên Internet*. Tuổi Trẻ Online (VN). <https://tuoitre.vn/giatang-rao-ban-thu-hoang-da-tren-internet-1123762.htm>. 24 June (accessed 29 March 2018).
- Statista (2018a). B2C e-commerce revenue in Vietnam from 2012 to 2015 (in billion U.S. dollars). Available at: <https://www.statista.com/statistics/259775/b2c-e-commerce-revenue-in-vietnam/> (accessed 15 January 2018).
- Statista (2018b). Number of social network users in Vietnam from 2015 to 2022 (in millions). Available at: <https://www.statista.com/statistics/489217/number-of-social-network-users-in-vietnam/> (accessed 15 January 2018).
- Statista (2018c). Vietnam: Total population from 2010 to 2022 (in million inhabitants). Available at: <https://www.statista.com/statistics/444597/total-population-of-vietnam/> (accessed 15 January 2018).

## HÌNH ẢNH TÍN DỤNG

---

### TRANG

- Che** © Or Oi Ching / TRAFFIC
- ii** © Bruce K. Bowen
- v** © Darren Pieteron / IUCN Pangolin Specialist Group
- 3** © WWF / James Morgan
- 4** © naturepl.com / Edwin Giesbers / WWF
- 5** © Rosa Indenbaum / TRAFFIC
- 7** © Rosa Indenbaum / TRAFFIC
- 8** © WWF / James Morgan
- v, 1, 5** Elephant, tiger, rhino, Saiga Antelope, leopard, turtle, laptop and shopping cart vector icons  
© vecteezy.com

TRAFFIC, the wildlife trade monitoring network, is a leading non-governmental organisation working globally on trade in wild animals and plants in the context of both biodiversity conservation and sustainable development.

For further information contact:  
TRAFFIC International  
David Attenborough Building  
Pembroke Street  
Cambridge CB2 3QZ  
UK

Telephone: +44 (0)1223 277427  
E-mail: [traffic@traffic.org](mailto:traffic@traffic.org)  
Website: [www.traffic.org](http://www.traffic.org)

*UK Registered Charity No. 1076722,  
Registered Limited Company No. 3785518.*

**TRAFFIC**  
the wildlife trade monitoring network